

Số: 1390/TB-SGD&ĐT  
V/v thông báo tuyển dụng  
viên chức năm 2013

Hòa Bình, ngày 26 tháng 7 năm 2013

### THÔNG BÁO

#### Về việc xét tuyển dụng viên chức khối trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm 2013

(Thông báo này thay thế Thông báo số 1219/TB-SGD&ĐT ngày 02/7/2013 về  
việc thông báo tuyển dụng viên chức năm 2013)

Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình tổ chức xét tuyển viên chức về nhận công tác tại các đơn vị trực thuộc năm 2013 với các chuyên ngành như sau:

#### 1. Chỉ tiêu tuyển dụng

##### 1. Khối trường Trung học phổ thông

Tổng số 70 chỉ tiêu, trong đó giáo viên 26; nhân viên 44 cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

| STT | Chuyên ngành                                       | Số lượng  | Trình độ          | Ghi chú                  |
|-----|----------------------------------------------------|-----------|-------------------|--------------------------|
|     | <b>Giáo viên</b>                                   | <b>26</b> |                   |                          |
| 1   | Sư phạm Toán                                       | 2         | Đại học           |                          |
| 2   | Sư phạm Vật lý                                     | 4         | Đại học           |                          |
| 3   | Sư phạm Công nghệ                                  | 2         | Đại học           |                          |
| 4   | Sư phạm Sinh học                                   | 4         | Đại học           |                          |
| 5   | Sư phạm Địa lý                                     | 3         | Đại học           |                          |
| 6   | Sư phạm Tin học                                    | 5         | Đại học           |                          |
| 7   | Sư phạm Giáo dục thể chất -<br>Giáo dục quốc phòng | 3         | Đại học           |                          |
| 8   | Sư phạm Giáo dục công dân                          | 2         | Đại học           |                          |
| 9   | Sư phạm Hóa học                                    | 1         | Đại học           |                          |
|     | <b>Nhân viên</b>                                   | <b>44</b> |                   |                          |
| 1   | Thiết bị, thí nghiệm                               | 15        | Đại học           | Sư phạm Lý, Hóa,<br>Sinh |
| 2   | Kế toán                                            | 4         | Trung cấp trở lên |                          |
| 3   | Y tế                                               | 13        | Trung cấp trở lên | Y sỹ đa khoa             |
| 4   | Thư viện                                           | 11        | Cao đẳng trở lên  |                          |
| 5   | Giáo vụ                                            | 1         | Đại học Sư phạm   |                          |

## 2. Khối trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện và liên xã

Tổng số 40 chỉ tiêu, trong đó giáo viên 11; nhân viên 29 cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

| STT | Chuyên ngành                      | Số lượng  | Trình độ                 | Ghi chú       |
|-----|-----------------------------------|-----------|--------------------------|---------------|
|     | <b>Giáo viên</b>                  | <b>11</b> |                          |               |
| 1   | Sư phạm Âm nhạc                   | 1         | Cao đẳng trở lên         |               |
| 2   | Sư phạm Vật lý                    | 4         | Cao đẳng trở lên         |               |
| 3   | Sư phạm Công nghệ                 | 6         | Cao đẳng trở lên         |               |
|     | <b>Nhân viên</b>                  | <b>29</b> |                          |               |
| 1   | Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin | 4         | Cao đẳng Sư phạm trở lên | Tin học       |
| 2   | Thiết bị, thí nghiệm              | 7         | Cao đẳng Sư phạm trở lên | Lý, Hóa, Sinh |
| 3   | Thư viện                          | 2         | Cao đẳng trở lên         |               |
| 4   | Kế toán                           | 2         | Trung cấp trở lên        |               |
| 5   | Giáo vụ                           | 12        | Cao đẳng Sư phạm trở lên |               |
| 6   | Y tế                              | 2         | Trung cấp trở lên        | Y sỹ đa khoa  |

## 3. Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật

Tổng số 7 giáo viên cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

| STT | Chuyên ngành                     | Số lượng | Trình độ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|----------|----------|---------|
|     | <b>Giáo viên</b>                 | <b>7</b> |          |         |
| 1   | Sư phạm tin học                  | 1        | Đại học  |         |
| 2   | Luật                             | 1        | Đại học  |         |
| 3   | Kinh tế nông nghiệp              | 1        | Đại học  |         |
| 4   | Phát triển nông nghiệp nông thôn | 1        | Đại học  |         |
| 5   | Quản lý bảo vệ rừng              | 1        | Đại học  |         |
| 6   | Lâm sinh                         | 1        | Đại học  |         |
| 7   | Chăn nuôi thú y                  | 1        | Đại học  |         |

## 4. Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình

Tổng số 11 giáo viên cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

| STT | Chuyên ngành | Số lượng | Trình độ | Ghi chú |
|-----|--------------|----------|----------|---------|
|-----|--------------|----------|----------|---------|

|   | <b>Giáo viên</b>                  | <b>11</b> |         |  |
|---|-----------------------------------|-----------|---------|--|
| 1 | Sư phạm Ngữ văn                   | 1         | Đại học |  |
| 2 | Sư phạm Lịch sử                   | 1         | Đại học |  |
| 3 | Sư phạm Địa lý                    | 1         | Đại học |  |
| 4 | Sư phạm Tiếng Anh                 | 1         | Đại học |  |
| 5 | Sư phạm Toán                      | 1         | Đại học |  |
| 6 | Sư phạm Tin học                   | 2         | Đại học |  |
| 7 | Sư phạm Giáo dục Chính trị        | 2         | Đại học |  |
| 8 | Sư phạm Tâm lý giáo dục           | 1         | Đại học |  |
| 9 | Lưu trữ học và quản trị văn phòng | 1         | Đại học |  |

### **5. Các Trung tâm Giáo dục thường xuyên**

Tổng số 07 giáo viên cụ thể các chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo như sau:

| <b>STT</b> | <b>Chuyên ngành</b>                 | <b>Số lượng</b> | <b>Trình độ</b> | <b>Ghi chú</b>    |
|------------|-------------------------------------|-----------------|-----------------|-------------------|
| 1          | Sư phạm Ngữ văn                     | 01              | Đại học         |                   |
| 2          | Sư phạm Sinh học                    | 02              | Đại học         |                   |
| 3          | Sư phạm Kỹ thuật<br>May Công nghiệp | 02              | Đại học         |                   |
| 4          | Giáo viên dạy nghề<br>Nông nghiệp   | 02              | Đại học         | Kỹ sư nông nghiệp |

## **II. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự xét tuyển**

**1. Đối tượng xét tuyển:** Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hòa Bình, có nguyện vọng công tác lâu dài tại tỉnh Hoà Bình từ 5 năm trở lên.

### **2. Điều kiện để xét tuyển:**

+ Có phẩm chất, đạo đức tốt; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án, cải tạo không giam giữ, quản chế hình sự, đang chịu các biện pháp giáo dục tại địa phương hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục;

+ Tuổi đời nam, nữ từ 18 tuổi trở lên không quá 40 tuổi.

+ Có đơn đăng ký dự tuyển;

+ Có bản cam kết công tác tại tỉnh Hòa bình từ 5 năm trở lên;

+ Có lý lịch rõ ràng;

+ Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

+ Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

+ Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng xét tuyển;

- Đối với những sinh viên tốt nghiệp các trường, khoa ngoài ngành sư phạm có chuyên ngành, khoa phù hợp với chuyên ngành cần tuyển dụng phải có chứng

chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm, chứng chỉ Quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo ( bản sao có công chứng).

### **III. Hồ sơ đăng ký xét tuyển**

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ;

2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật, dán ảnh 4 X 6 có xác nhận của xã, phường nơi đăng ký hộ khẩu trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (sao bản gốc có công chứng). Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện, thẩm quyền được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 13/ 2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

5. Bản sao công chứng sổ hộ khẩu;

6. Giấy khai sinh (sao bản gốc có công chứng);

7. Giấy-chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (sao bản gốc có công chứng) nếu là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh...

8. Bản cam kết công tác lâu dài tại tỉnh Hòa Bình từ 5 năm trở lên;

9. 02 phong bì dán tem thư ghi rõ địa chỉ người nhận;

### **IV. Nội dung xét tuyển, hồ sơ tài liệu**

#### **1. Nội dung xét tuyển:**

- Thực hiện theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Xét điểm kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

- Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

#### **2. Hồ sơ và tài liệu xét tuyển:**

- Thời gian bán hồ sơ, tài liệu: Từ ngày 22/7/2013 đến hết ngày 01/8/2013, trong giờ làm việc.

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 06/8/2013 đến hết ngày 15/8/2013, trong giờ làm việc.

- Địa điểm bán hồ sơ, tài liệu và nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình.

- Người dự tuyển phải trực tiếp nộp hồ sơ, Hội đồng tuyển dụng không nhận hồ sơ gửi qua người khác hoặc qua bưu điện). Nếu không trúng tuyển không trả lại hồ sơ.

- Lịch làm việc của Hội đồng tuyển dụng viên chức như sau:

+ Hội đồng bắt đầu làm việc từ ngày 13 tháng 7 năm 2013 đến ngày 30 tháng 9 năm 2013.

+ Thời gian Hội đồng tổ chức kiểm tra sát hạch tuyển dụng viên chức, từ ngày 25 tháng 8 năm 2013 đến ngày 10 tháng 9 năm 2013 ( Thời gian cụ thể thí sinh theo dõi trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo).

+ Thời gian đề nghị Sở Nội vụ tỉnh Hoà Bình thẩm định kết quả xét tuyển, từ ngày 15 tháng 9 năm 2013 đến ngày 20 tháng 9 năm 2013.

+ Thời gian thông báo kết quả cho thí sinh, từ ngày 22 tháng 9 năm 2013 đến ngày 30 tháng 9 năm 2013.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thông báo cho cán bộ, giáo viên, sinh viên và những người có nhu cầu biết nội dung trên./. *lv*

**Nơi nhận:**

- Báo, Đài địa phương;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Website Sở GD&ĐT
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu: VT, TCCB (20).



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Ngọc Đảo**